

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỒNG THÁP Độc lập – Tự do – Hạnh P

Bản án số: 14/2025/HS-ST

Ngày: 13/8/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nguyên**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Phạm Minh Đức**.

- Bà **Huỳnh Thị Mỹ Hà**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Mỹ Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Toàn** – Kiểm sát viên.

- Ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2025/QĐST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ tên: **Nguyễn Thanh B**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: T; Sinh ngày xx tháng xx năm xxxx tại: T (nay là Đ); Nơi thường trú: ấp T, xã T, tỉnh Đ (ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T cũ); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Thẻ CCCD: xxxxxxxxxxxx, cấp ngày xx/xx/xxxx, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ công an; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm xxxx và bà Lưu Thị H, sinh năm xxxx; Vợ, cón: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 31/12/2024, tạm giam từ ngày 03/01/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Gò Công. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **Nguyễn Minh P**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày xx tháng xx năm xxxx tại: T (nay là Đ); Nơi thường trú: ấp T, xã T, tỉnh Đ (ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T cũ); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Thẻ CCCD: xxxxxxxxxxxx, cấp ngày xx/xx/xxxx, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ công an; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm xxxx và bà Mai Thị C, sinh năm xxxx; Vợ: Phan

Thị Thùy T, sinh năm xxxx; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2024.

- Đặc điểm nhân thân: Ngày 16/08/2018 bị Công an huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền là 1.500.000 đồng. Công an huyện Tân Phú Đông chưa tổng đạt cho bị cáo P.

Ngày 05/08/2019 bị Công an huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 519/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền là 1.500.000 đồng, chấp hành đóng phạt ngày 08/08/2019.

Ngày 22/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang ra quyết định cai nghiện bắt buộc số 09/QĐ-TA ngày 22/10/2019 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 14/10/2021.

Ngày 22/11/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông tuyên phạt 09 tháng tù về tội đánh bạc (đang đợi chấp hành án).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 31/12/2024, tạm giam từ ngày 03/01/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Gò Công. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thành D, sinh năm xxxx;

Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Đ (ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T cũ).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 30/12/2024, Nguyễn Thanh B thuê xe ôm (không rõ họ tên địa chỉ) chở đến thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang để tìm mua ma túy. Khoảng 22 giờ cùng ngày, B thấy một số người đang ngồi uống rượu dưới chân cầu (không biết rõ tên cầu) thuộc thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nên B đến ngồi chung và hỏi tìm mua ma túy để sử dụng thì có một người thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ) đồng ý bán cho B 02 (hai) túi ma túy tổng hợp gồm 01 (một) túi màu trắng có kích thước (1,3x2,3)cm và một túi không rõ màu có kích thước (2,5x3)cm với giá 500.000 đồng, sau khi mua được ma túy thì B cất giữ trong người và ngủ lại tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Khoảng 10 giờ ngày 31/12/2024, B thuê xe ôm (không rõ họ tên địa chỉ) chở đến nhà của Nguyễn Minh P, sinh năm xxxx ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T nhằm mục đích rủ P tham gia sử dụng ma túy. Do khoảng 05 ngày trước thì P và B đã sử dụng ma túy tại nhà của P. Khi đến nơi, do thấy nhà P đang đóng cửa nên B gọi thì P đang ngủ trong phòng nghe ra mở cửa. Lúc này, B nói “đại ca có hàng, chơi ma túy không” thì P trả lời “mày ấy đi (B hiểu là P kêu nấu ma túy đi), tao đi vệ sinh cái” nên B đi vào trong nhà lấy “cái nỏ” là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy của P đang để trên đầu tủ và lấy kéo cắt một đầu gói ma túy có kích thước (1,3x2,3)cm trút vào trong “nỏ” rồi dùng hột quẹt ga nấu để cùng P sử dụng.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc sử dụng ma túy B điện thoại cho Nguyễn Thành D, sinh năm xxxx ngụ ấp T, xã T nói “đang trong anh P chơi ma túy mây mua cả phê và thuốc hút vào chơi ma túy luôn” thì D đồng ý. Khoảng 10 phút sau, D đến kêu cửa, P ra mở cửa cho D vào và P nói “chơi đi (kêu D sử dụng ma túy)”. D nghe vậy vào ngồi ghế hút được 02 hơi ma túy thì B thấy ma túy nấu sẵn gần hết nên tự lấy thêm gói ma túy còn lại ra để trên bàn sử dụng tiếp. Sau đó, P lấy gói ma túy trên trút một phần vào “nỏ” nấu và hút trước rồi đưa lại cho D hút, D chưa kịp hút thì cùng lúc này Công an xã Tân Thới tiếp nhận tin báo của quần chúng nhân dân về việc nghi vấn nhà của P đang tổ chức sử dụng ma túy nên tiến hành kiểm tra. Khi nghe lực lượng công an xã gọi cửa, P giật cái nỏ trên tay D và đập vỡ “nỏ”, còn B cầm gói ma túy còn lại vứt vào sọt rác bên cạnh, riêng D đi ra mở cửa cho lực lượng Công an xã vào. Khi lực lượng Công an vào tiến hành kiểm tra thì phát hiện vật chứng có liên quan đến việc tổ chức, tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ vật chứng.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nylon không rõ màu, dạng túi zip, có kích thước (3x2,5)cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong một bì thư màu trắng có chữ ký ghi họ tên Ngô Phúc Triều – Điều tra viên, Nguyễn Thanh Toàn – Kiểm sát viên, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thành D và dấu tròn màu đỏ có in dòng chữ “CÔNG AN XÃ TÂN THỚI*CÔNG AN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG-T. TIỀN GIANG”.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau có chữ “Redmi”, đã qua sử dụng, không kiểm tra trình trạng bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh-đen, mặt sau có hình trái táo, đã qua sử dụng, không kiểm tra trình trạng bên trong.

- 01 (một) kéo bằng kim loại.

- 01 (một) ống quẹt gas bị vỡ.

- 01 (một) nắp nhựa có gắn ống hút.

- 01 (một) chai nhựa chứa chất lỏng bên trong, không nắp đậy.

- 01 (một) xe mô tô biển số 63B8-589.15.

- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh.

* Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã trả lại cho Nguyễn Thành D gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển số 63B8-589.15.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh-đen, mặt sau có hình trái táo, đã qua sử dụng, không kiểm tra trình trạng bên trong.

* Kết luận giám định số 01/KL-KTHS ngày 03/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang (nay là Đồng Tháp) kết luận: 01 (một) túi nylon

không rõ màu, dạng túi zip, có kích thước (3x2,5)cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong một bì thư màu trắng có chữ ký ghi họ tên Ngô Phúc Triều – Điều tra viên, Nguyễn Thanh Toàn – Kiểm sát viên, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thành D và dấu tròn màu đỏ có in dòng chữ “CÔNG AN XÃ TÂN THỚI*CÔNG AN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG-TIỀN GIANG” gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2575 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định và vật chứng của vụ án.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 27/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Đồng Tháp) truy tố hành vi của Nguyễn Thanh B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Minh P đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh P từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về vật chứng:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 01 ghi ngày 03 tháng 01 năm 2025; có các chữ kí in họ tên: Huỳnh Tấn Liễn (giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Ngô P Triều (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,2197 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) gói nylon không rõ màu, bên trong không chứa gì; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) ống quẹt gas bị vỡ; 01 (một) nắp nhựa có gắn ống hút; 01 (một) chai nhựa chứa chất lỏng bên trong, không nắp đậy; Nhiều mảnh vỡ thủy tinh.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau có chữ “Redmi”, đã qua sử dụng, không kiểm tra trình trạng bên trong.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, các **bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành D xin vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của D về những tình tiết có liên quan và việc vắng mặt D không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, bị cáo cũng không có ý kiến gì nên căn cứ quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo B thừa nhận thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị cáo B cùng với bị cáo P thừa nhận thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp lời khai của những người liên quan, phù hợp với các tang vật, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của cơ quan chuyên môn được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Do đó đã có cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/12/2024, tại nhà bị cáo Nguyễn Thanh B lực lượng Công an bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thanh B đang tổ chức cho Nguyễn Thành D và bị cáo Nguyễn Minh P sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Minh P đang tổ chức cho Nguyễn Thành D và bị cáo Nguyễn Thanh B sử dụng trái phép chất ma túy. Qua test nhanh, bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Minh P và đối tượng Nguyễn Thành D đều D tính với chất ma túy. Các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Minh P và đối tượng Nguyễn Thành D đều thừa nhận ma túy là của bị cáo Nguyễn Thanh B cung cấp, dụng cụ sử dụng ma túy do bị cáo Nguyễn Minh P cung cấp để cho các bị cáo và đối tượng D sử dụng.

Đồng thời, lực lượng Công an còn kiểm tra bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thanh B đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong sọt rác để bên cạnh bị cáo B

đang ngồi, gói ma túy này do bị cáo B đã vút vào sọt rác trước khi lực lượng Công an vào bắt quả tang, ma túy thu giữ qua giám định có khối lượng 0,2575 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Hành vi các bị cáo thực hiện đều là lỗi cố ý, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Từ các lập luận trên, đối chiếu các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo bị cáo Nguyễn Thanh B và bị cáo Nguyễn Minh P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thanh B đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b. Đối với 02 người trở lên;”

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Đồng Tháp) truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B và bị cáo Nguyễn Minh P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thanh B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Xét thấy, hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, không những bản thân bị cáo B và bị cáo P sử dụng mà còn cung cấp, tổ chức cho D cùng sử dụng là góp phần gieo rắc tệ nạn ma túy trong cộng đồng, tiếp tay cho tệ nạn ma túy hoành hành, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, trật tự, an toàn

xã hội, tác hại rất lớn đến sức khỏe, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trí lực, thể lực của người sử dụng, hủy hoại nhân cách con người, kiệt quệ tài chính. Nghiện ma túy cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm khác. Về tính chất mức độ phạm tội, xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc loại tội rất nghiêm trọng.

Về vai trò đồng phạm của các bị cáo, xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm giản đơn, khi thực hiện các bị cáo không có sự tổ chức, câu kết chặt chẽ hay phân công nhiệm vụ, vai trò cho từng đối tượng. Đối với bị cáo Nguyễn Thanh B là người rủ bị cáo P và D sử dụng ma túy nên đóng vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo Nguyễn Minh P là người đã sử dụng nhà ở của mình, cung cấp dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy và trực tiếp nấu ma túy cho D và B sử dụng nên đồng phạm trong vụ án với vai trò là người giúp sức nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo B cao hơn bị cáo P.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh B và Nguyễn Minh P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh B và Nguyễn Minh P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo Nguyễn Minh P là người do bị cáo B rủ sử dụng ma túy, không có tiền mua ma túy để sử dụng, khi lực lượng Công an đến kiểm tra thì bị cáo P đập vỡ bộ dụng cụ sử dụng ma túy vì sợ liên quan đến việc sử dụng ma túy, việc bị cáo B ném túi ma túy vào sọt rác là ý của bị cáo B, bị cáo P không cùng ý chí với bị cáo B cất giấu ma túy để tiếp tục sử dụng nên bị cáo P không phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối tượng Nguyễn Thành D là người do bị cáo B rủ sử dụng ma túy, không có tiền mua ma túy để sử dụng, khi lực lượng Công an đến kiểm tra thì D đi ra mở cửa cho công an vào, mặc dù D biết việc bị cáo B ném túi ma túy vào sọt rác để cất giấu tránh công an phát hiện nhưng việc B ném túi ma túy vào sọt rác là ý của bị cáo B, D không cùng ý chí với bị cáo B cất giấu ma túy để tiếp tục sử dụng nên Nguyễn Thành D không phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ bán ma túy cho bị cáo B ở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Quá trình điều tra bị cáo B không cung cấp được họ tên, địa chỉ, số điện thoại của người thanh niên trên, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác định nhân thân lai lịch thanh niên này. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người chạy xe ôm chở bị cáo B đến thành phố Mỹ Tho để mua ma túy và người chạy xe ôm chở bị cáo B từ thành phố Mỹ Tho về nhà bị cáo P nhưng bị cáo B không cung cấp được họ tên, địa chỉ, số điện thoại của những người chạy xe ôm trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xác định nhân thân lai lịch

những người này. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau không còn giá trị sử dụng:

+ 01 (một) phong bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang- 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 01 ghi ngày 03 tháng 01 năm 2025; có các chữ kí in họ tên: Huỳnh Tấn Liễu (giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Ngô P Triều (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,2197 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) gói nylon không rõ màu, bên trong không chứa gì.

- 01 (một) kéo bằng kim loại.

- 01 (một) ống quẹt gas bị vỡ.

- 01 (một) nắp nhựa có gắn ống hút.

- 01 (một) chai nhựa chứa chất lỏng bên trong, không nắp đậy.

- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau có chữ “Redmi”, đã qua sử dụng, không kiểm tra trình trạng bên trong do đây là điện thoại bị cáo dùng để liên hệ tổ chức sử dụng ma túy.

[7] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135 Bộ Luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B 02 năm tù.

Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội **“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”**.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B 08 năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Thanh B phải chấp hành hình phạt là **10 năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2024.

1.2. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh P 07 năm 06 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HSST ngày 22/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp. Bị cáo Nguyễn Minh P phải chấp hành hình phạt là **08 năm 03 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 01 ghi ngày 03 tháng 01 năm 2025; có các chữ kí in họ tên: Huỳnh Tấn Liễn (giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Ngô Phúc Triều (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,2197 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) gói nylon không rõ màu, bên trong không chứa gì.

- 01 (một) kéo bằng kim loại.

- 01 (một) ống quẹt gas bị vỡ.

- 01 (một) nắp nhựa có gắn ống hút.

- 01 (một) chai nhựa chứa chất lỏng bên trong, không nắp đậy.

- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh

* Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màng hình cảm ứng màu đen, mặt sau có chữ “Redmi”, đã qua sử dụng, không kiểm tra trình trạng bên trong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2025).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Minh P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử lại theo trình tự P thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- Cơ quan CSĐT công an tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người QLNVLQ;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nguyên